TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐST-DS	*Thành phố Hồng Ngự, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức Xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: khóm An T, phường An L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977;
2. Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 2006.

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Đức M là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: khóm Sở T, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức M tự nguyện thống nhất liên đới trả cho Bà Nguyễn Thị N tổng số tiền nợ gốc và lãi là 266.600.000đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng). Trong đó nợ gốc 250.000.000đồng và tiền lãi 16.600.000đồng (tính từ ngày 14/3/2023 đến ngày 14/7/2023).

- Bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức M không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 81m^2, tại thửa số 11, tờ bản đồ số 38, đất tại phường An Lạc, thành phố Hồng Ngự, tỉnh

Đồng Tháp, do bà Nguyễn Thị N đứng tên quyền sử dụng đất hiện do bà N đang giữ. Khi nào bà N và anh M trả hết nợ nêu trên cho bà N thì bà N tự nguyện trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cho bà N.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn Bà Nguyễn Thị N và các bị đơn bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Đức M tự nguyện thỏa thuận:

+ Bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Đức M tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.665.000đồng (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

+ Bà Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 6.750.000đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0001123 ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS TP. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo